

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI



CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

*(Kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHĐN ngày/...../2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai).*

Đồng Nai, 2020

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH

1.1. Giới thiệu chung về chương trình đào tạo (CTĐT) ngành Giáo dục Mầm non.

Chương trình đào tạo Ngành Giáo dục Mầm non hướng đến mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong giai đoạn hiện nay, việc đào tạo lực lượng giáo viên nhằm thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa là nhiệm vụ chiến lược.

Chương trình được phát triển theo tiêu chuẩn phù hợp với nhu cầu của xã hội và các đơn vị công tác, đặc biệt là phục vụ cho sự nghiệp giáo dục của Tỉnh Đồng Nai và các địa phương lân cận. Nội dung chương trình được thiết kế trên cơ sở có tham chiếu với chương trình đào tạo của các đơn vị có đào tạo cử nhân Giáo dục Mầm non có uy tín trong nước: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Trường đại học Thủ Dầu Một, Trường Đại học Sư phạm Huế.

Chương trình đào tạo theo hệ thống đào tạo tín chỉ nhằm trang bị hệ thống kiến thức về Giáo dục Mầm non và khối kiến thức chuyên ngành đào tạo giáo viên, hình thành cho người học phương pháp tiếp cận những vấn đề thực tiễn của dạy học Mầm non một cách khoa học và thực tiễn. Hệ thống tài liệu giảng dạy được cập nhật hằng năm và các phương pháp giảng dạy tích cực được áp dụng để thúc đẩy người học phát triển năng lực học tập suốt đời.

Chương trình đào tạo Giáo dục Mầm non của Trường Đại học Đồng Nai được thiết kế dựa trên hệ thống tín chỉ:

Khối lượng kiến thức toàn khóa: 136 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng)

- Khối kiến thức chung: 23 tín chỉ
- Khối kiến đào tạo và rèn luyện năng lực sư phạm: 30 tín chỉ gồm:
 - + Kiến thức cơ sở chung: 30 tín chỉ
 - + Khối kiến thức cơ sở ngành: 13 tín chỉ
 - + Thực hành sư phạm: 17
- Khối kiến thức chuyên ngành : 98 tín chỉ gồm:
 - + Khối kiến thức cơ sở của ngành: 32 tín chỉ.
 - + Khối kiến thức chuyên sâu của ngành: 66 tín chỉ.
- Khóa luận: 5 tín chỉ.

1.2. Thông tin chung về chương trình đào tạo ngành Giáo dục Mầm non

Tên chương trình: Giáo dục Mầm non

Tên chương trình tiếng Anh: Pre - School Education

Mã ngành đào tạo: 7140201

Đơn vị cấp bằng: Đại học Đồng Nai

Trình độ đào tạo: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

Thời gian đào tạo: 04 năm

2. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

2.1. Triết lí giáo dục của trường Đại học Đồng Nai

Triết lí giáo dục

Toàn diện – Khai phóng – Thực nghiệm.

Toàn diện

Sản phẩm được đào tạo phải có đầy đủ các yếu tố Đức-Trí-Thể-Mỹ, đáp ứng được yêu cầu phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

Khai phóng

Giáo cụ hướng tới xây dựng cho người học một nền tảng kiến thức rộng, cung cấp những kĩ năng cần thiết giúp lĩnh hội và vận dụng vào nhiều lĩnh vực khác nhau, đồng thời có chuyên môn sâu ở một lĩnh vực nhất định.

Giáo dục phải phát huy cao nhất tiềm năng cá nhân; hình thành tư duy sáng tạo, độc lập là cơ sở để tạo ra những phát kiến, phát minh khoa học trong nghiên cứu giảng dạy và học tập.

Thực nghiệm

Giáo dục hướng tới giải quyết những vấn đề thực tiễn; học đi đôi với hành, những kiến thức được tiếp nhận từ nhà trường phải vận dụng linh hoạt vào quá trình làm việc sau khi tốt nghiệp.

2.2. Mục tiêu của chương trình đào tạo

2.2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành Giáo dục Mầm non có đủ phẩm chất và năng lực nghề nghiệp, đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ thực tiễn, thích ứng với sự thay đổi và phát triển của xã hội; có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu chuyên môn ở trình độ cao hơn.

2.2.2. Mục tiêu cụ thể

- Về kiến thức:

Hình thành nền tảng vững chắc về kiến thức khoa học nền tảng thuộc khối kiến thức chung trong chương trình đào tạo vào nghề nghiệp và cuộc sống.

Hình thành nền tảng vững chắc về kiến thức đào tạo và rèn luyện năng lực sư phạm, kiến thức chuyên ngành vào công tác chăm sóc và giáo dục trẻ Mầm non.

- *Về kỹ năng:*

+ *Kỹ năng nghề nghiệp:*

Vận dụng kiến thức, kỹ năng được rèn luyện vào công tác chăm sóc giáo dục trẻ ở trường Mầm non.

+ *Kỹ năng mềm:*

Sử dụng linh hoạt một số kỹ năng xã hội cần thiết, phù hợp trong hoạt động nghề nghiệp của giáo viên Mầm non.

- *Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:*

Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp; có lối sống trung thực, giản dị, có ý thức trách nhiệm đối với xã hội, có tinh thần học tập suốt đời.

3. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

3.1 Yêu cầu về kiến thức

Kiến thức chung:

Nắm vững và vận dụng những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam vào thực tiễn cuộc sống và những kiến thức cơ bản về Quản lý hành chính Nhà nước và quản lý giáo dục vào giảng dạy ở các trường và cơ sở giáo dục mầm non.

Kiến thức chuyên ngành:

- Hiểu và vận dụng vào thực tế hệ thống tri thức về các đặc điểm và quy luật phát triển sinh lý, tâm lý trẻ mầm non cũng như những tri thức về khoa học giáo dục mầm non.

- Hiểu và vận dụng được những kiến thức nghiệp vụ sư phạm: Tâm lý học, giáo dục học, lý luận và phương pháp dạy học bộ môn để thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Nắm vững và phân tích được mục tiêu, cấu trúc và nội dung của chương trình giáo dục mầm non hiện hành đối với từng độ tuổi (kể cả trẻ em thuộc các dân tộc thiểu số và trẻ đặc biệt...).

Kiến thức bổ trợ:

- Trình độ tin học B.

- Trình độ B tiếng Anh.

3.2 Yêu cầu về kỹ năng

Kỹ năng cứng:

- Quan sát, tìm hiểu, đánh giá mức độ phát triển của trẻ.
- Lập kế hoạch về việc chăm sóc – giáo dục trẻ và kế hoạch tổ chức quản lý nhóm, lớp cho từng độ tuổi một cách khoa học có hiệu quả.
- Thiết kế, tổ chức môi trường giáo dục, các hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ với quan điểm tích hợp theo chủ đề và phát huy tính tích cực của trẻ một cách khoa học.
- Khả năng triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non phù hợp với đối tượng và điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương.
- Thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục mầm non. Có khả năng cập nhật và vận dụng các thành tựu khoa học giáo dục mới vào thực tiễn chăm sóc giáo dục trẻ.

Kỹ năng mềm:

- Đánh giá được hiệu quả công việc của bản thân, đồng nghiệp và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ. Giải quyết tốt các tình huống trong quá trình tổ chức giáo dục trẻ mầm non.
- Giao tiếp và ứng xử sư phạm phù hợp với yêu cầu nghề nghiệp; làm việc độc lập và biết hợp tác với đồng nghiệp.
- Phối hợp với các lực lượng giáo dục khác để nâng cao hiệu quả chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.
- Tuyên truyền khoa học giáo dục, vận động xã hội hóa giáo dục mầm non.
- Sử dụng công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc, giáo dục trẻ có hiệu quả.
- Sử dụng ngoại ngữ để nghiên cứu được các tài liệu chuyên ngành.

3.3. Yêu cầu về thái độ

- Ý thức trách nhiệm của người công dân đối với Tổ quốc, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; ý thức kỷ luật, tự trọng nghề nghiệp cao và có tác phong nhanh nhẹn, tháo vát.
- Có lòng yêu nghề, yêu trẻ, tận tụy, say mê với công việc vì sự phát triển của trẻ.
- Ý thức vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức và kỹ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục trẻ, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non.
- Ý thức phấn đấu vươn lên trong nghề nghiệp và mong muốn học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Trung thực trong công tác, đoàn kết trong quan hệ với đồng nghiệp.

4. CƠ HỘI VIỆC LÀM VÀ HỌC TẬP SAU KHI TỐT NGHIỆP.

4.1. Vị trí việc làm.

- Giáo viên Mầm non, cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục Mầm non.
- Chuyên viên trong các cơ quan, tổ chức có liên quan tới đối tượng là trẻ Mầm non.
- Nghiên cứu viên về chuyên môn nghiệp vụ giáo dục Mầm non.

4.2. Cơ hội học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp.

- Tự học để nâng cao trình độ và tham dự các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về giáo dục Mầm non
- Tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ...

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

TRƯỞNG KHOA


Lê Kim Thành


Bùi Nguyễn Tâm Ngọc

KT. HIỆU TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Phạm Văn Thành